

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

(V/v: phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2005/QH11 ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ban 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T;
- Căn cứ tình hình kinh doanh và nhu cầu sử dụng vốn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ với những nội dung như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **892.124.880.000 đồng**
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: **89.212.488 cổ phần** (Không bao gồm 787.501 cổ phần cho CBCNV (đợt 2 năm 2015) đã được ĐHCĐ thường niên năm 2014 thông qua và UBCKNN cấp phép nhưng chưa thực hiện)
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **210.000.011 cổ phần**, được chia làm 02 đợt:
 - Đợt 1: 89.212.488 cổ phần
 - Đợt 2: 120.787.523 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **3.000.000.000.000 đồng**
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành đợt 1: 1.784.249.760.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành đợt 2: 3.000.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: **300.000.000 cổ phần**
 - Số lượng cổ phần sau khi phát hành đợt 1: 178.424.976 cổ phần
 - Số lượng cổ phần sau khi phát hành đợt 2: 300.000.000 cổ phần
- Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: **235,39%**

(* Lưu ý: Công ty dự kiến sẽ phát hành 787.501 cổ phần cho CBCNV (đợt 2 năm 2015) (đã được ĐHCĐ thường niên năm 2014 thông qua và UBCKNN cấp phép) vào thời điểm sau khi chốt danh sách để thực hiện quyền đợt 1.

Chi tiết từng đợt chào bán:

1. Đợt 1:

- ❖ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T
- ❖ Vốn điều lệ trước khi phát hành: **892.124.880.000 đồng**
- ❖ Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: **89.212.488 cổ phần**
- ❖ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **89.212.488 cổ phần**
- ❖ Vốn điều lệ sau khi phát hành: **1.784.249.760.000 đồng**
- ❖ Số lượng cổ phần sau khi phát hành: **178.424.976 cổ phần**
- ❖ Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: **100%**
- ❖ Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý II/2015
- ❖ Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu
 - ✓ **Chào bán cho cổ đông hiện hữu**
 - Số lượng cổ phần chào bán thêm: **89.212.488 cổ phần**
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Đối tượng chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Tỷ lệ: **1:1** (cổ đông hiện hữu sở hữu 1 cổ phiếu được quyền mua thêm 1 cổ phiếu mới)
 - Xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:
 - Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền: Không có
 - Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác, với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
 - Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- ❖ Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu của đợt 1:
 - Tổng số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **892.124.880.000 đồng**
 - Phương án sử dụng vốn chi tiết:
 - Góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết: **555.360.071.520 đồng**
 - Bổ sung vốn lưu động: **336.764.808.480 đồng**
- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên.
- ❖ Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung (đối với số lượng cổ phần phát hành thêm của đợt 1);

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (đợt 1) như trên.

2. Đợt 2:

- ❖ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T
- ❖ Vốn điều lệ trước khi phát hành: **1.792.124.770.000 đồng (dự kiến)**
- ❖ Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: **179.212.477 cổ phần (dự kiến)**
() Lưu ý: Công ty dự kiến sẽ phát hành 787.501 cổ phần cho CBCNV (đợt 2 năm 2015) (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 thông qua và UBCKNN cấp phép) vào thời điểm sau khi chốt danh sách để thực hiện quyền đợt 1.*
- ❖ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **120.787.523 cổ phần**
- ❖ Vốn điều lệ sau khi phát hành: **3.000.000.000.000 đồng**
- ❖ Số lượng cổ phần sau khi phát hành: **300.000.000 cổ phần**
- ❖ Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: **41,18%**
- ❖ Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý IV/2015
- ❖ Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược
 - ✓ **Chào bán cho cổ đông hiện hữu**
 - Số lượng cổ phần chào bán thêm: **89.606.238 cổ phần**
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Đối tượng chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Tỷ lệ: **2:1** (cổ đông hiện hữu sở hữu 2 cổ phiếu được quyền mua thêm 1 cổ phiếu mới)
 - Xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:
 - Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần và số cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác, với giá

bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).

✓ **Chào bán cổ phiếu cho cổ đông chiến lược**

- Số lượng cổ phần chào bán thêm: **31.181.285 cổ phần**
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng một năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán: Chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán không thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm chào bán.
- Tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược: Cổ đông chiến lược là các cá nhân, tổ chức do HĐQT Công ty lựa chọn dựa theo các tiêu chí sau:
 - Các tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính vững mạnh, am hiểu về lĩnh vực đầu tư;
 - Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành hàng sản xuất - tiêu dùng;
 - Các tổ chức, cá nhân có ý định đầu tư lâu dài vào cổ phiếu FIT.
- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua:

Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác, với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

❖ **Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu của đợt 2:**

- Tổng số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **1,270,237,800,000 đồng**
- Phương án sử dụng vốn chi tiết:
 - Góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết: **820,734,228,000 đồng**
 - Bổ sung vốn lưu động: **449,503,572,000 đồng**

Ủy quyền cho HĐQT lập phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên.

❖ **Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung (đối với số lượng cổ phần phát hành thêm của đợt 2);**

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán

Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (đợt 2) như trên.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành (cả 2 đợt) được dự trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
- ❖ Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2014

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ \text{mỗi cổ phần} &= \frac{660.600.044.697}{49.999.940} = 13.212 \text{ đồng/CP} \end{aligned}$$

- ❖ Giá trị trường của cổ phiếu FIT:

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu FIT sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{P_t + P_{r1} * I_1}{1 + I_1} \\ &= \frac{18.000 + [10.000 * (1/1)]}{1 + 1/1} = 14.000 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

Trong đó:

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 18.000 đồng/cổ phần (Giá giả định ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua);
- Pr1: 10.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu)
- I1: 1/1 (Tỷ lệ tăng vốn này được tính = 89.212.488 cổ phần phát hành thêm quyền mua trong đợt 1 cho cổ đông hiện hữu / 89.212.488 cổ phần đang lưu hành).

Đợt phát hành cổ phiếu của FIT được chào bán cho cổ đông hiện hữu và đối tác chiến lược. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của FIT, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu FIT được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá sau khi phát hành đợt 1 và giả định giá trị thị trường, giá trị sổ sách và mức độ pha loãng giá tại hai thời điểm phát hành đợt 1 và đợt 2 không biến động nhiều nên giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong cả 2 đợt là 10.000 đồng/cổ phần, còn

giá chào bán cho cổ đông chiến lược sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm chào bán.

- Ủy quyền cho HĐQT
 - ❖ Ủy quyền cho HĐQT quyết định về thời gian phát hành cho cổ đông hiện hữu, dựa vào tình hình thực tế để cân nhắc mức giá chào bán trên cơ sở đem lại lợi ích tối đa cho cổ đông, cũng như lựa chọn đối tác chiến lược đảm bảo phù hợp với chiến lược của công ty;
 - ❖ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc khác liên quan đến trong đợt chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



[Handwritten signature]

Phan Trung Phương

F.I.T
C.P
HANOI